

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thông qua kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2022
và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIX

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán VIX;
- Nghị quyết số 02/2021/VIX/NQ – ĐHCĐ của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán VIX ngày 23/12/2021 thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ;
- Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 19/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 10 tháng 02 năm 2022;
- Danh sách tổng hợp nhà đầu tư đăng ký đặt mua chứng khoán phát hành thêm (Đối với chứng khoán lưu ký) số R009/2022-VIX/VSD-ĐK của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập ngày 05/04/2022;
- Nghị quyết số 11/2022/VIX/NQ-HĐQT ngày 08/04/2022 về việc thông qua phương án xử lý cổ phiếu không đặt mua hết của đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2022;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị (HĐQT) ngày 15/04/2022;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua kết quả xử lý cổ phiếu không đặt mua hết của đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2022 theo Nghị quyết HĐQT số: 11/2022/VIX/NQ-HĐQT ngày 08/04/2022 như sau:

1. Số lượng cổ phiếu không đặt mua hết trong đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2022 là **2.934.147** cổ phiếu
2. Số lượng cổ phiếu đã phân phối thành công: **2.934.147** cổ phiếu.
(Phân phối thành công cho các đối tượng theo danh sách chi tiết tại phụ lục 01 đính kèm Nghị quyết này)
3. Số cổ phiếu còn dư sau khi xử lý cổ phiếu không đặt mua hết: 0 cổ phiếu.
4. Giá chào bán: 15.000 đồng/cổ phiếu
5. Tổng số tiền thu được từ việc xử lý cổ phiếu không đặt mua hết: **44.012.205.000** đồng

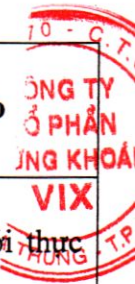
6. Hạn chế chuyển nhượng đối với số cổ phiếu không đặt mua hết sau khi phân phối thành công: Toàn bộ số lượng **2.934.147** cổ phiếu đã phân phối cho các đối tượng theo Nghị quyết này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

Điều 2: Thông qua kết quả đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Chứng khoán VIX năm 2022 như sau:

1. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán VIX
2. Mã chứng khoán: VIX
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Tổng số lượng cổ phiếu đã phân phối thành công: **274.595.229** cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu đã phân phối: **271.661.082** cổ phiếu. Giá chào bán: 15.000 đồng/cổ phiếu. Toàn bộ số cổ phiếu này được tự do chuyển nhượng.
 - Số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không mua hết đã phân phối: **2.934.147** cổ phiếu (phân phối cho các đối tượng theo Danh sách đính kèm Nghị quyết này). Giá chào bán: 15.000 đồng/cổ phiếu. Toàn bộ số cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
6. Tổng số lượng cổ phiếu sau đợt chào bán là: **549.190.458** cổ phiếu
7. Tổng số vốn điều lệ mới sau đợt chào bán là: **5.491.904.580.000** đồng

Điều 3: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán VIX theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm theo uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông như sau:

STT	Điều, khoản, điểm	Các nội dung sửa đổi, bổ sung		Lý do
		Điều lệ hiện hành	Điều lệ sửa đổi, bổ sung	
1	Phần mở đầu	Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 01/2021/VIX/NQ-ĐHCD ngày 25 tháng 06 năm 2021 và Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 32/2021/VIX/NQ-HĐQT ngày 26/10/2021 nhằm phản ánh quy mô vốn điều lệ mới phù hợp với uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.	Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 01/2021/VIX/NQ-ĐHCD ngày 25 tháng 06 năm 2021, và Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 12/2022/VIX/NQ-HĐQT ngày 15/04/2022 nhằm phản ánh quy mô vốn điều lệ mới phù hợp với uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông.	Phù hợp với thực tế
2	Khoản 1, Điều 6	Vốn điều lệ của Công ty là <u>2.745.952.290.000</u> đồng (<i>Bằng chữ: Hai nghìn bảy trăm bốn mươi lăm tỷ, chín</i>	Vốn điều lệ của Công ty là <u>5.491.904.580.000</u> đồng (<i>Bằng chữ: Năm nghìn bốn trăm chín mươi một tỷ, chín</i>	Theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm phù hợp với kết quả thực tế của đợt chào bán thêm



		<u>trăm năm mươi hai triệu, hai trăm chín mươi nghìn đồng).</u> Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành <u>274.595.229</u> cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.	<u>trăm linh bốn triệu, năm trăm tám mươi nghìn đồng).</u> Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành <u>549.190.458</u> cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.	cổ phiếu ra công chúng năm 2022
3	Khoản 1, Điều 64	Bản điều lệ này gồm 21 mục, 64 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán VIX nhất trí thông qua, cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này ngày 25 tháng 06 năm 2021 và được Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán VIX nhất trí sửa đổi điều khoản về mức vốn điều lệ vào ngày <u>26/10/2021</u> tại Hà Nội.	Bản điều lệ này gồm 21 mục, 64 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán VIX nhất trí thông qua, cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này ngày 25 tháng 06 năm 2021 và được Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán VIX nhất trí sửa đổi điều khoản về mức vốn điều lệ vào ngày <u>15/04/2022</u> tại Hà Nội.	
4	Khoản 5, Điều 64	Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày <u>26 tháng 10 năm 2021</u>	Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày <u>15 tháng 04 năm 2022</u>	

Điều 4: Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục có liên quan đến việc báo cáo và công bố thông tin kết quả chào bán, đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu chào bán thêm, đăng ký thay đổi nội dung giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty và các công việc, thủ tục khác có liên quan theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện.

Điều 5: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- CBTT;
- Ban Kiểm soát
- Lưu HĐQT, HCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH



NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH